



THAM LUẬN

CHÍNH SÁCH VỀ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CHO SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP

Đồng Tháp, ngày 25 tháng 3 năm 2022



Đồng Tháp bước đầu đã tạo ra sự tăng trưởng mạnh mẽ cho khu vực kinh tế nông nghiệp



Xây
dựng và
ban hành
các cơ
chế,
chính
sách

```
graph LR; A[Xây dựng và ban hành các cơ chế, chính sách] --> B[Nghị quyết số 44/2021/NQ-HĐND ngày 17/8/2021]; A --> C[Quyết định số 12/2016/QĐ-UBND ngày 26/02/2016]; A --> D[Quyết định số 25/2020/QĐ-UBND ngày 27/10/2020]; A --> E[Quyết định số 19/2018/QĐ-UBND ngày 16/7/2018];
```

The diagram consists of a red rounded rectangle on the left containing the text 'Xây dựng và ban hành các cơ chế, chính sách'. Four blue arrows originate from the right side of this rectangle and point to four separate blue rounded rectangles on the right. Each of these rectangles contains a specific legal decision, including its number and date.

Nghị quyết số 44/2021/NQ-HĐND ngày 17/8/2021

Quyết định số 12/2016/QĐ-UBND ngày 26/02/2016

Quyết định số 25/2020/QĐ-UBND ngày 27/10/2020

Quyết định số 19/2018/QĐ-UBND ngày 16/7/2018

NGHỊ QUYẾT SỐ 44/2021/NQ-HĐND NGÀY 17/8/2021

1. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH

Các hoạt động khoa học và công nghệ khuyến khích thực hiện theo quy định này bao gồm: hoạt động liên quan đến sở hữu trí tuệ; đổi mới, chuyển giao công nghệ; tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng.

2. ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

1. Các tổ chức kinh tế có đăng ký kinh doanh, đầu tư theo quy định của pháp luật thuộc các loại hình sau:

- a) Doanh nghiệp tư nhân;
- b) Công ty trách nhiệm hữu hạn (Công ty TNHH);
- c) Công ty cổ phần;
- d) Công ty hợp danh;
- e) Hợp tác xã, Liên hiệp hợp tác xã;
- g) Hộ kinh doanh cá thể; Tổ hợp tác;

Các tổ chức kinh tế nêu trên sau đây gọi tắt là “cơ sở” .

2. Cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc thực hiện chính sách khuyến khích các tổ chức kinh tế đầu tư vào hoạt động khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

QUYẾT ĐỊNH SỐ 12/2016/QĐ-UBND NGÀY 26/02/2016

1. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH

Quy định một số chính sách khuyến khích việc đầu tư vào hoạt động khoa học và công nghệ nhằm phát triển sản xuất, nâng cao năng lực sản xuất, kinh doanh, khả năng cạnh tranh,... của các cơ sở sản xuất, kinh doanh hoạt động trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp

2. ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

1. Nhà đầu tư và tổ chức liên quan đến hoạt động đầu tư kinh doanh, bao gồm:

- a) Công ty trách nhiệm hữu hạn;
- b) Công ty cổ phần;
- c) Công ty hợp doanh;
- d) Doanh nghiệp tư nhân;
- đ) Hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (gọi tắt là hợp tác xã);
- e) Doanh nghiệp Nhà nước;
- g) Doanh nghiệp của các tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, các hội nghề nghiệp có đăng ký kinh doanh theo quy định của pháp luật;
- h) Doanh nghiệp do người Việt Nam định cư ở nước ngoài đầu tư trực tiếp tại Việt Nam;
- i) Doanh nghiệp do người nước ngoài cư trú lâu dài ở Việt Nam đầu tư trực tiếp tại Việt Nam;
- k) Doanh nghiệp do công dân Việt Nam cùng thành lập với người Việt Nam định cư ở nước ngoài, với người nước ngoài cư trú lâu dài tại Việt Nam.
- l) Doanh nghiệp 100% vốn đầu tư nước ngoài;
- m) Doanh nghiệp liên doanh;

2. Hộ kinh doanh cá thể có đăng ký kinh doanh theo quy định của pháp luật;

QUYẾT ĐỊNH SỐ 25/2020/QĐ-UBND NGÀY 27/10/2020

1. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH

Quy định các nội dung về xác định nhiệm vụ KHCN; tuyển chọn, giao trực tiếp tổ chức và cá nhân thực hiện nhiệm vụ KHCN; quản lý nhiệm vụ KHCN; đánh giá, nghiệm thu kết quả thực hiện nhiệm vụ KHCN và mức kinh phí hỗ trợ từ ngân sách nhà nước thực hiện nghiên cứu, ứng dụng KHCN.

2. ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

Các tổ chức khoa học và công nghệ (KHCN), cá nhân hoạt động KHCN, cơ quan nhà nước, các tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

QUYẾT ĐỊNH SỐ 19/2018/QĐ-UBND NGÀY 16/7/2018

1. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH

Quy định về chính sách khuyến khích hoạt động nghiên cứu khoa học tại các cơ sở giáo dục, đào tạo và hoạt động sáng tạo không chuyên trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp

2. ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

1. Học viên, sinh viên đang học tập tại các cơ sở đào tạo trên địa bàn tỉnh, có triển khai thực hiện các hoạt động nghiên cứu, ứng dụng phục vụ sản xuất và đời sống.
2. Học sinh có sản phẩm đạt giải tại các Cuộc thi sáng tạo Thanh, Thiếu niên nhi đồng từ cấp tỉnh trở lên.
3. Các cá nhân, tập thể chưa có bằng cấp chuyên môn từ cao đẳng trở lên có sản phẩm đạt giải tại các Hội thi sáng tạo kỹ thuật của Tỉnh hoặc có sản phẩm từ hoạt động nghiên cứu sáng tạo được ứng dụng có hiệu quả trong lao động, sản xuất và đời sống trên địa bàn tỉnh.

TRONG GIAI ĐOẠN 2016 - 2021, VIỆC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CÁC CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ ĐẦU TƯ VÀO HOẠT ĐỘNG KH&CN ĐÃ GHI NHẬN KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHƯ SAU

1. Đối với việc thực hiện nhiệm vụ KH&CN

Sở Khoa học và Công nghệ đã theo dõi việc tổ chức triển khai thực hiện **59 nhiệm vụ** (gồm **29 nhiệm vụ cấp tỉnh** và **30 nhiệm vụ cấp cơ sở**) với tổng kinh phí thực hiện gần **50 tỷ đồng**.



TRONG GIAI ĐOẠN 2016 - 2021, VIỆC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CÁC CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ ĐẦU TƯ VÀO HOẠT ĐỘNG KH&CN ĐÃ GHI NHẬN KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHƯ SAU

1. Đối với việc thực hiện nhiệm vụ KH&CN



Sở đã tổ chức đánh giá nghiệm thu và chuyển giao ứng dụng **31 nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh** đến các đơn vị có liên quan để triển khai nhân rộng vào sản xuất và đời sống.

TRONG GIAI ĐOẠN 2016 - 2021, VIỆC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CÁC CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ ĐẦU TƯ VÀO HOẠT ĐỘNG KH&CN ĐÃ GHI NHẬN KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHƯ SAU

2. Đối với việc thực hiện hỗ trợ tổ chức/ cá nhân đầu tư vào chuyển giao công nghệ, phát triển hoạt động sở hữu trí tuệ; tiêu chuẩn đo lường chất lượng

Đã hỗ trợ cho **144 lượt tổ chức, cá nhân** với tổng kinh phí là gần **1,5 tỷ đồng** đối với các nội dung xây dựng và áp dụng các hệ thống quản lý tiên tiến



TRONG GIAI ĐOẠN 2016 - 2021, VIỆC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CÁC CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ ĐẦU TƯ VÀO HOẠT ĐỘNG KH&CN ĐÃ GHI NHẬN KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHƯ SAU

3. Hỗ trợ hoạt động sáng tạo không chuyên phục vụ sản xuất nông nghiệp



Đã hỗ trợ **02 giải pháp sáng tạo không chuyên** bao gồm Hệ thống tưới thông minh và Máy cho cá ăn tự động cho **02 tác giả** với tổng kinh phí hỗ trợ hơn **600 triệu đồng**.

TỒN TẠI, HẠN CHẾ

- Chính sách dù được ban hành nhưng chưa đồng bộ; đặc biệt là các chính về tài chính, đất đai hỗ trợ cho doanh nghiệp KH&CN (chính sách tuy được ban hành nhưng doanh nghiệp KH&CN rất khó tiếp cận và thụ hưởng chính sách).
- Công tác phối hợp giữa một số cơ quan chuyên môn có liên quan trong tổ chức phối hợp triển khai thực hiện các đề tài, dự án, chưa được nhịp nhàng, nên có một số đề tài, dự án còn chậm tiến độ so với kế hoạch đề ra; Một số đơn vị tiếp nhận kết quả nghiên cứu, chưa chủ động trong việc xây dựng kế hoạch và bố trí nhân lực để triển khai ứng dụng, nhân rộng kết quả nghiên cứu vào thực tế.
- Chính sách được ban hành nhưng chưa thật sự được biết đến rộng rãi trong các tổ chức/ cá nhân thụ hưởng chính sách; một phần công tác tuyên truyền chưa được rộng khắp, một phần do các tổ chức/ cá nhân chưa thật sự quan tâm đến chính sách trên lĩnh vực KH&CN
- Các doanh nghiệp nhỏ và vừa chưa đủ nguồn lực về tài chính, con người, năng lực đổi mới sáng tạo để có thể ứng dụng tốt KH&CN vào sản xuất, kinh doanh.





NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

Thực hiện có hiệu quả hơn nữa công tác thông tin, tuyên truyền về các chính sách KH&CN đến các đối tượng thụ hưởng chính sách

Tiếp tục tham mưu các cấp có thẩm quyền trong việc xây dựng mới hoặc kiện toàn các chính sách hiện có theo hướng chú trọng đáp ứng nhu cầu chính đáng của các đối tượng thụ hưởng

Xác định doanh nghiệp là trọng tâm trong hoạch định và xây dựng chính sách, ngành Khoa học và Công nghệ chủ động tham mưu các chính sách đặc thù của địa phương để giúp doanh nghiệp nâng cao khả năng đổi mới sáng tạo

Phải xem chính sách khoa học và công nghệ là một thành tố quan trọng không tách rời trong tổng thể các chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế nông nghiệp



**XIN CHÂN THÀNH
CẢM ƠN!**

